

HƯỚNG DẪN LẬP

Báo cáo tình hình kiến nghị khởi tố hình sự hành vi vi phạm pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN

1. Mục đích

Thống kê tình hình kiến nghị khởi tố và kết quả giải quyết khởi tố hình sự đối với hành vi vi phạm pháp luật lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN.

2. Trách nhiệm lập: BHXH cấp tỉnh phối hợp với các cơ quan có liên quan.

3. Thời gian lập: định kỳ hàng quý.

4. Căn cứ lập:

- Kiến nghị khởi tố của cơ quan BHXH.
- Thông báo kết quả tiếp nhận kiến nghị khởi tố của cơ quan có thẩm quyền.
- Thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm của cơ quan có thẩm quyền.
- Quyết định, Thông báo của cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết kiến nghị khởi tố.

- Bản án, Quyết định, Thông báo của Tòa án và cơ quan Thi hành án.

5. Viết tắt, giải thích

- Vụ việc: là vụ việc mà cơ quan BHXH đã lập hồ sơ kiến nghị cơ quan có thẩm quyền khởi tố hình sự đối với hành vi vi phạm pháp luật lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN.

- Mỗi vụ việc gắn với hành vi vi phạm pháp luật của một hoặc nhiều cá nhân, tổ chức có dấu hiệu cấu thành một trong các tội danh quy định tại Điều 214, Điều 215, Điều 216 Bộ luật Hình sự và bị cơ quan BHXH kiến nghị khởi tố.

- Số liệu báo cáo tại: cột (1) và các cột từ cột (3) đến cột (12): số lũy kế

6. Phương pháp lập

- **Cột 1:** Ghi tổng số vụ việc mà cơ quan BHXH đã lập hồ sơ kiến nghị cơ quan có thẩm quyền khởi tố hình sự đối với hành vi vi phạm pháp luật lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN.

- **Cột 2:** Ghi số vụ việc phát sinh trong kỳ báo cáo.

- **Cột 3:** Ghi tổng số vụ việc đang trong giai đoạn được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận kiến nghị khởi, điều tra, truy tố.

- **Cột 4:** Ghi số vụ việc mà cơ quan có thẩm quyền đã tiếp nhận và đang thực hiện giải quyết kiến nghị khởi tố theo thời hạn quy định (chưa có kết quả giải quyết kiến nghị khởi tố).

- **Cột 5:** Ghi số vụ việc đã có kết quả giải quyết của cơ quan có thẩm quyền thông qua việc ban hành Quyết định khởi tố vụ án hình sự

- **Cột 6:** Ghi số vụ việc đã có kết quả giải quyết của cơ quan có thẩm quyền thông qua việc ban hành Quyết định không khởi tố vụ án hình sự đồng thời chuyển hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đến người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

- **Cột 7:** Ghi số vụ việc đã có kết quả giải quyết của cơ quan có thẩm quyền thông qua việc ban hành Quyết định không khởi tố vụ án hình sự (*không tính số vụ việc đã thống kê tại cột 6*).

- **Cột 8:**

+ Ghi số vụ việc đã có kết quả giải quyết của cơ quan có thẩm quyền thông qua việc ban hành Quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố.

+ Trường hợp sau khi tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố cơ quan có thẩm quyền ra Quyết định phục hồi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố thì báo giảm ở cột 8 và báo tăng ở cột 4.

- **Cột 9:**

+ Ghi số vụ việc đã bị tạm đình chỉ, đình chỉ (cơ quan tiến hành tố tụng ra Quyết định Tạm đình chỉ, Quyết định Đình chỉ)

+ Trường hợp sau khi tạm đình chỉ, đình chỉ, cơ quan tiến hành tố tụng ra Quyết định phục hồi điều tra, vụ án thì báo giảm ở cột 9 và báo tăng ở cột 10.

- **Cột 10:** Ghi số vụ việc đã có Quyết định khởi tố vụ án hình sự và không thuộc các trường hợp bị tạm đình chỉ, đình chỉ tại cột 9.

- **Cột 11:**

+ Ghi số vụ việc đã được đưa ra xét xử và nhưng bản án, quyết định của Tòa án chưa có hiệu lực hoặc các vụ việc mà quyết định, bản án của Tòa án đang bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

+ Trường hợp kỳ báo cáo tiếp theo mà quyết định, bản án của Tòa án sơ thẩm có hiệu lực thì báo giảm ở cột 11 và báo tăng ở cột 12.

- **Cột 12:** Ghi số vụ việc đã được đưa ra xét xử và bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật (báo giảm ở cột 11 và báo tăng ở cột 12)

- **Cột 13:** Ghi tổng số tiền cá nhân, tổ chức phải thi hành án cho cơ quan BHXH theo bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án (đơn vị tính: triệu đồng)

- **Cột 14:** Ghi tổng số tiền cơ quan BHXH đã thu hồi được từ thi hành án (đơn vị tính: triệu đồng)